TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THUỶ** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST- DS	*Cẩm Thuỷ, ngày 28 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào điều 463 và điều 466 – Bộ luật dân sự năm 2015. Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Khoản 3 điều 147 – BLTTDS, điểm b khoản 1 điều 24, khoản 6 điều 19 và khoản 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2019/TLST - DS ngày 03 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Chị Vũ Thị B

Trú tại: Thôn D, xã C, huyện C, Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị M

Trú tại: Thôn D, xã C, huyện C, Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị M phải có trách nhiệm trả cho chị B số tiền vay gốc 657.000.000đ (Sáu trăm năm mươi bảy triệu đồng). Chị B không yêu cầu chị M trả lãi.

Kể từ sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, chị M không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho chị B. Chị B có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, chị

M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí**:** Các bên thỏa thuận chị Lê Thị M phải chịu cả án phí DSST là 15.140.000đ.

Trả lại cho chị Vũ Thị B toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.500.000đ theo biên lai thu số AA/2018/0006041 ngày 02/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND Cẩm thuỷ
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Ánh Tuyết